

Sơ Lược về Duy Dân Sử Quan.

(Bài viết này là tóm tắt những điều hiểu biết hạn hẹp về Chủ Nghĩa Duy Dân nói chung và về Duy Dân Sử Quan nói riêng. của một người không được thành thạo lắm trong việc nghiên cứu và viết lách. Bài viết chỉ thể hiện sự cố gắng và thành thực bày tỏ tất cả những cái biết và cả cái không biết của người viết. Xin được đón nhận những lời chỉ dạy, nhất là nêu lên những sai lầm, khiếm khuyết chắc chắn là có rất nhiều trong bài viết này. Xin chân thành cảm tạ trước.)

TháiThế.

Chủ Nghĩa Duy Dân khởi đi từ những Tiền Đề Triết học :

- Tối cao đối tượng của loài người là : Người.
- Tối sơ xuất phát của loài người là : Sự tiến hành đời sống người, thực tế người trên nền tảng thành lập xã hội.
- Tối định căn cứ của loài người là : Nhân đạo.
- Tối thực luật tắc của loài người là : Sự thực hiện lịch sử của phạm trù Người, lý tưởng Người. (Chu Tri Lục VI /Chủ Nghĩa Nghiên Cứu/ Quan Điểm VII, trang 143 & 144.)

I.- Nhân Đạo xuất phát – Nhân Đạo thành lập – Nhân Đạo tăng tiến – Nhân Đạo ổn định :

Khảo nghiệm về Lịch Sử nhân loại, Duy dân Chủ Nghĩa nhìn thấy loài người đã “tiến hóa” qua 4 bước căn bản : Nhân Đạo xuất phát, Nhân Đạo thành lập, Nhân Đạo tăng tiến và Nhân Đạo ổn định. (Xin coi Chu Tri Lục VI – Chủ Nghĩa Nghiên Cứu / Quan Điểm III / trang 134.)

“Từ nhân đạo thành lập đến nhân đạo tăng tiến, chúng ta ước ao loài người bước lên một bước thứ ba để ổn định cái văn hóa hòa bình của nhân đạo thực thể.” (Huyết Hoa / Sử Hồn / Hồi hận, trang 51)

A/ Nhân Đạo xuất phát : Xã hội Bình Sản nguyên thủy. (Xin đọc trang 145 Chu Tri Lục VI/ Quan Điểm VII)

“ Lịch sử loài người là loài người từ phút thành xã hội,từ phút thành xã hội kinh tế, thành xã hội chính trị,là loài người có từ phút có xã hội văn hoá. Khởi thủy ở đó.”

Khi loài người còn rất ít ỏi, sống rải rác, mới tổ thành những xã hội sơ khai, tài nguyên thiên nhiên phong phú, đất rộng người thưa, ý thức về sở hữu cá nhân chưa đủ mạnh,nếp sống du mục, hái lượm và săn thú. Thời kỳ này thiên nhiên đã tác động rất mãnh liệt trên sự phân bố và đãi lọc các chủng loại người, phân ra các dân tộc có cách sống và tiếng nói khác

nhau...Đó chính là thời kỳ Xã Hội Bình Sản Nguyên Thủy, theo Mẫu hệ. Thuộc thời Tiên Sử. Thời kỳ này có lẽ rất dài.

B/ Nhân Đạo thành lập :

Loài người tổ thành những xã hội người tương đối lớn và đông đúc hơn nhiều. Có sự phân định địa giới và thường xảy ra những cuộc tranh chấp – gây chiến tranh – dành quyền cai quản đất đai cho sinh hoạt kinh tế chủ yếu về nông nghiệp, định cư. Các Bộ tộc lớn phát triển bằng nhân số tăng và bằng thôn tóm các bộ tộc nhỏ yếu chung quanh, lập thành những Nước có định chế và hình thức triều nghi cho sinh hoạt chính trị. Sinh hoạt văn hóa sơ khai với chữ viết được sáng chế... Thời này khởi sự có tài liệu ghi chép Lịch Sử nhưng rất hạn hẹp và sơ sài. Các trung tâm văn minh được tạo lập tại những vùng trù phú đặc biệt, nhờ vậy mọi mặt sinh hoạt trong xã hội người ngày càng tăng tiến và phức tạp hơn.

C/ Nhân Đạo tăng tiến :

Các Quốc Gia – Dân Tộc đã hình thành rõ rệt, được định chế hóa vững chắc, các triều đại lâu dài đã xây dựng được lực lượng quân sự lớn lao và gây những cuộc chiến tranh thôn tính lớn về đủ mọi mặt. Cũng vì chiến tranh xảy ra thường xuyên nên các sáng tạo phát minh về kỹ thuật vũ khí cũng như kỹ thuật sản xuất đã được sáng chế liên tục và càng ngày càng tinh xảo hơn lên. Con người phát huy được khả năng khám phá và khai thác thiên nhiên để tăng cao mức sống và kéo dài đời sống, đồng thời cũng là kẻ thi đua “hủy diệt” con người với các loại vũ khí càng ngày càng có sức hủy diệt cao và chính xác hơn. Sinh hoạt Kinh Tế cũng tiến những bước dài, đưa tới sự “tích lũy tư bản”, tạo thành chế độ tư bản, sự chênh lệch rất lớn giữa giàu nghèo tạo ra những bất bình rất sâu xa. Loài người chỉ biết dùng sức mạnh để giải quyết tranh chấp quyền lợi, gây nên những cuộc chiến tranh ngày càng lớn và tàn hại hơn... Văn hóa, Triết Lý, Tôn Giáo,... mọi mặt đều tiến triển nhưng chưa thực sự mang lại sự yên bình lâu dài cho loài người... vì loài người cũng vẫn bị ám ảnh bởi một cuộc chiến hủy diệt đang đe dọa trước mắt.

D/ Nhân Đạo ổn định :

Chủ Nghĩa Duy Dân cho rằng, sau cùng loài người sẽ rút ra được bài học của “tiến hóa” để đi đến thời kỳ Nhân Đạo ổn định.

Thời kỳ này mang 4 tính chất văn hóa chính :

- a) Quốc Tế tập đoàn an toàn.
- b) Dân Tộc hướng tâm vận động.
- c) Quốc Dân dân chủ chính trị hoá.

d) Quốc Dân kinh tế xã hội hóa.

(Chu Tri Lục III/ Cương Lĩnh Cách Mạng Việt / Cương Lĩnh V, trang 74).

Nhân Đạo được xiển dương rộng khắp, loài người chọn cách sống chung hòa bình – Cùng sống, Giúp tiến, Liên phòng – Các Dân Tộc cùng phát huy hết những sắc thái độc đáo, riêng biệt, nhưng cùng chung với cả loài người phổ diễn cuộc sống Người : hài hòa, phong phú, tươi tốt... trong Thái Bình Vạn Xuân.

Thế kỷ 21 sẽ là thế kỷ khởi đầu những bước căn bản để loài người đi vào thời Nhân Đạo ổn định, bằng các mặt sinh hoạt đều được “toàn cầu hóa”. Khởi sự là cuộc cách mạng Tin Học, mọi thông tin đều mau lẹ và phổ thông cho khắp mặt Địa Cầu. Nền Kinh Tế thị trường toàn cầu hoá, giúp thu hẹp sự chênh lệch về mức sống kinh tế cũng như tất cả các mặt sinh hoạt khác trong loài người. Nền an ninh toàn cầu được bảo chương bởi sự liên kết thành từng khu vực Tập Đoàn An Toàn chung . Sẽ không thể có nước nào dám gây hấn chiến tranh vì sự tác hại vô cùng mãnh liệt của các loại vũ khí mới đe dọa đến sự tồn vong của cả nhân loại. Các Tổ Chức Quốc Tế như Liên Hiệp Quốc sẽ đóng đúng vai trò điều hợp, hòa giải và cả chế tài các cuộc tranh chấp khi có sự đụng chạm quyền lợi... Nói chung các Dân Tộc – Quốc Gia đã thực hiện thành công các cuộc cách mạng hướng tâm để đi tới được sự ổn định hài hòa và đạt được sự no ấm cần thiết...

II. Quốc Gia – Dân Tộc và Quốc Tế :

Trong khi toàn thế giới, khắp nơi đều nhộn nhịp đua chen và với tốc độ ngày càng nhanh hơn, trong dòng chảy tiến hóa của nhân loại, để đi vào thời kỳ Nhân Đạo Ổn Định... thì Đất Nước ta đang bị kẹt trong nút bế tắc lịch sử, lọt trong cái tròng của một chế độ mạt hạng của Phong Trào Cộng Sản Quốc Tế đến lúc thoái trào ! Chủ trương đi theo con đường Quốc Tế, bất cứ loại Quốc Tế nào, Đệ Tam hay Đệ Tứ, đều đã lộ rõ cái sai lầm chí tử, đều chỉ là cái bẫy rập đưa Dân Tộc tới nô lệ và tiêu ma.

Trong nước, đảng Cộng Sản VN đang lúng túng thực thi một chính sách đổi mới vá víu, hỗn độn đầy những nghịch lý... chỉ nhằm bảo vệ củng cố địa vị cai trị độc quyền hòng hưởng đặc quyền đặc lợi cho cá nhân lãnh tụ Đảng và tay chân... vì thế càng đưa Đất Nước vào sự suy nhược toàn diện, chưa muốn nói là đã gần đến bờ vực của tiêu vong !

Trước bối cảnh Đất Nước Dân Tộc nguy nan như thế, người Duy Dân Việt có trách nhiệm gì? Có phải chúng ta chỉ còn một cách Cứu Nước duy nhất : Phải cố công gắng sức đưa dẫn công cuộc Cách Mạng Dân Tộc Hướng Tâm theo đúng Sách Lược đã được quy định trong Chủ Nghĩa Duy Dân cho đến thắng lợi cuối cùng.

“Mục tiêu của mặt trận Duy dân là trên then chốt của thời đại “cứu nước và giữ nòi” bằng một cương lĩnh rất đầy đủ, thi hành một cuộc cách mạng triệt để, toàn diện và hướng thượng mà kiến thiết bằng một công cuộc sáng tạo toàn diện, triệt để và hướng thượng nên toàn bộ một Thể Hệ Sinh Mệnh và Văn Hoá rất Nhân Bản, rất Nhân Tính và rất Nhân Chủ cho nòi giống Hồng Việt và Đại Bách Việt. Nó là mục tiêu viên mãn của công cuộc đấu tranh.” (Chu Tri Lục II, Đảng Vụ nghiên cứu/ Tiết Yếu III – trang 35)

Chỉ có thực hành một cuộc Dân Tộc Hướng tâm Cách Mạng, cuộc cách mạng bão táp của Đáy Tầng Dân Tộc mới đủ sức quét sạch bao nhiêu rác rưởi tàn hại của cả trăm năm nô lệ; xoá bỏ sạch sẽ những di hại hôi tanh của kiếp vong nô, vong bản.. Thắng hết những thù trong, giặc ngoài –Ngoại địch, Nội địch và Thời địch – làm nên cuộc Vạn Thắng mới...đưa Đất Nước Dân Tộc thên thang đi vào thời Thái bình Vạn Xuân cùng chung với loài người. Nếu không làm được việc đó...thì cuộc đải lặc khắc nghiệt của lịch sử sẽ xây đền cho những Dân Nước yếu hèn và thối hết !!!

Ngày 15 tháng 6/ 2005.

Thái Thế.